



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÊ ĐAI ĐÔNG
Last Middle First

Current Address 39/18 Nguyễn Trãi, Q.1, TP.HCM

Date of Birth 15-9-38 Place of Birth Ngũ Hải Bình

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5/01/75 To 9/1/80

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại Cải tạo A32
Số 384 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;
Thi hành án văn, quyết định tha số 127/80 ngày 25 tháng 8 năm 1980
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:
Họ, tên khai sinh Lê Đại Trọng
Họ, tên thường gọi _____
Họ, tên bí danh _____
Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1938
Nơi sinh Am Ba - Huyện Thanh - Nghệ Bình
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 116 Lê Lợi - Lai Nhàn - Nghệ Bình
Can tội Đại úy biệt phái giao viên
Bị bắt ngày 01-05-1975 An phạt giả hạn T.T.C.T.
Theo quyết định, án văn số 1258 ngày 18 tháng 9 năm 1978 của Bộ nội vụ

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm.
Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng
Nay về cư trú tại 309D Cư xá Thành An, Bình Thạnh, Hồ Chí Minh
Nhận xét quá trình cải tạo

Ta chịu sự cải tạo tiến bộ.
Nay tha về địa phương quản chế 12 tháng.

Lưu trữ ngân trở phải
Của _____
Danh tính số _____
Lớp và _____

Họ tên, chức lý
người được cấp giấy

Ngày 14 tháng 9 năm 1980
Giám thị

CHUNG HẠNH SÔNG & BẠN Đông

Đại lý vận tải LIBNA Phụng
Ngày 20 tháng 10 năm 1980
T.A. B.R.O. Đông

Am

TRẦN ĐÌNH HẠNH



ỦY VIÊN THƯ KÝ

Nguyễn Chánh Đức

50 COM 1 11 11 20
DA 12 11 11
11 11 11 11

11111

APPLICATION FOR CLASSIFICATION AS REFUGEE

4

To The Director of the orderly departure program office
127 Paryabhuon building(9 th floor) SATHORNTAI ROAD
BANGKOK 10120

THAILAN

Subject: Request for immigration to The United States of
America under the orderly departure program.

Dear Sir,

I undersigned : Lê đại Đồng
Date and place of birth 15.9.1938 at Trung lương, Kontum
Nationality : Vietnamese Religion: Catholic
Sex : Male
Home address: 39/18 Nguyễn Trãi, 1st District, Hồ chí Minh
City.
Education: High school
Before April 30.1975:
Rank : Captain
Serial number : 58/913424
Occupation: Trainer
Unit : Polwar college Dalat

After April 30.1975 :
Reeducation in camps: 4th (Bình Định province), 5th camp (Phước
Yên province), A.30 (Phước Yên province)
Released from camp : A 30 (4.9.1980)

Due to the difficulty of my situation and based on
the authority of your organization and the spirit of hu-
manitarian act, I wish to request your assistance and your
intervention with the government of republic socialist
of Vietnam under your arrangement and protection, and the
the orderly Departure (ODP) to immigrate to the USA for
purpose of seeking a new life.

Following are my relations to be accompanied with me
to the USA :

Name in VN order	Date of birth and place of birth	Sex	Relationship	Address
Trần thị Bích	01.6.1944 fe- Bình Định male	female	wife	39/18 Nguyễn Trãi
Lê thị Bích-Huyền	18.9.1982 fe- Hồ Chí Minh male	female	daughter	"

Your approval on the above to help me through your
humanitarian act will be highly appreciated.

Hồ chí Minh City October 5th 1989

Respectfully yours,

Inclousures:

- I questionnaire for ex political prisoner in VN (documents attached)

Dr
Lê đại Đồng

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIET NAM

I.- BASIS INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM.

1. Full name of ex-political prisoner : **LE DAI DONG**
2. Date and place of birth: **15.9.1938 Kon Tum**
3. Position-Rank(before 4.1975)-Military serial number:**58/913424-
Political warfare officer-~~to~~ Captain.**
4. Month,day,year arrested : **5.5.1975.**
5. Month,day,year out of camp: **4.9.1980**
6. Photocopy of release certificate
7. Present mailing address of ex-political prisoner: **39/18
Nguyễn Trãi 1st District, Hồ Chí Minh city.**
8. Current address : **39/18 Nguyễn Trãi 1st District, Hồ Chí Minh City.**

II.- LIST OF FULL NAME, DATE OF BIRTH, PLACE OF BIRTH OF POLITICAL PRISONER, IMMEDIATE FAMILY AND FATHER, MOTHER :

A-Relatives to accompany with ex-Political prisoner to be considered for US country :

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	Relationship
Trần thị Thu Bích	01.4.1944	Bình Định	Female	Wife
Lê thị Bích Hiền	18.9.1982	H.C. Minh City		Daughter

	Name	Address
Father	Lê Đại Uyên (dead)	
Mother	Hà thị Dung (living)	116 Lê Lợi, Quinhon, Bình Định
Spouse	Trần thị Thu Bích (Living)	39/18 Nguyễn Trãi Q.1 Hồ Chí Minh city
Children	Lê thị Bích Hiền (Living)	- -
Siblings:		
Brother	Lê Đại Lợi (Living)	309 D CK Thanh Đa, Bình Thạnh, HCM city
-	Lê Đại Lộc (Living)	116 Lê Lợi, Quinhon, Bình Định
Sister	Lê thị Tô Tâm (Living)	121a Nguyễn Văn Trôi, Đà Lạt

III.- RELATIVES OUTSIDE OF VIETNAM :

Name	Relationship	Address
Trần Thanh	Brother (of wife)	
Trần Minh Thế	- (- -)	
Trần thị Thu Vân	Sister (- -)	

IV.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

None

V.- COMMENT REMARK :

Sign

Ja
W. Ching

October 5th 1989

VI.- DOCUMENT ATTACHED TO THE QUESTIONNAIRE :

- | | |
|---------------------------|---|
| 1/ Release certificate | 1 |
| 2/ Birth certificate | 2 |
| 3/ Marriage certificate | 1 |
| 4/ House hold census book | 1 |
| 5/ Photo | |
| 6/ ID card | 2 |

From: Trâu Minh Thê
P.O Box 143
pathison, Tx. 77466



NOV 27 1989

To: Mrs. Khuc Minh Tho
P.O Box 5435
Arlington, VA. 22205-0635

Pattison, Tx. ngày 24/11/89

Kính thưa chị Khúc Minh Thơ,

Tôi là Trần Minh Thế, nguyên Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Miền Nam California, kính nhờ chị nộp giúp hộ sơ cho ông anh rể tôi tên là Lê Đại Đồng, Đại lý biết phải, lên Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ để xin định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình hadi dân cho Tự Cải Tạo.

Gia đình ông Lê Đại Đồng gồm 03 người:

- Lê Đại Đồng
- Trần Thị Thuần Bích (vợ)
- Lê Thị Bích Hiền (con gái).

Vì tôi không nắm vững văn đề giấy tờ để nộp theo hiện nay, nếu thiếu giấy tờ gì xin chị vui lòng cho tôi biết theo địa chỉ sau:

Trần Minh Thế
P.O Box 143
Pattison, Texas 77466.

Thành thật cảm ơn chị Thơ rất nhiều.

Kính
Luuhié

Trần Minh Thế

CONTROL

____ Card
____ ~~x~~ Doc. Request; Form 12/5/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter